TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TC
TỈNH QUẢNG NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 03/2023/HS-ST
Ngày: 28 - 7 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TC, TỈNH QUẢNG NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Lưu Minh Đoàn.

Các Hội thẩm nhân dân: ông Hà Quang Dũng và ông Hoàng Quốc Huân.

- Thư ký phiên tòa: bà Hoàng Thị Thảo Bình là Thư ký Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Quảng Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC, tỉnh Quảng Ninh *tham gia phiên tòa:* ông Nguyễn Xuân Bắc - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện TC, tỉnh Quảng Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 02/2023/TLST-HS ngày 15 tháng 6 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 02/2023/QĐXXST-HS ngày 14 tháng 7 năm 2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Q T**, sinh ngày 04/8/1985; tại huyện TC, tỉnh Quảng Ninh; nơi thường trú: thôn T, xã L, huyện TC, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá: 3/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Q Th và bà Trần T C; có vợ là Nguyễn T S và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2007, con nhỏ nhất sinh năm 2021; tiền án: chưa có; tiền sự: ngày 25/11/2022 bị Công an huyện TC xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" và "Tạm hoãn xuất cảnh"; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: chị Trần T T, sinh năm 1972; nơi thường trú: thôn T, xã L, huyện TC, tỉnh Quảng Ninh; vắng mặt (có đơn xin xét xử vắng mặt).

- Người tham gia tố tụng khác:

Những người làm chứng: anh Đinh V Th, chị Nguyễn T L, chị Đoàn T Tr, chị Trần T H, chị Phạm T D - đều vắng mặt không lý do.

Người chứng kiến: anh Nguyễn V M - vắng mặt không lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 00 phút ngày 28/3/2023, Đoàn T Tr rủ Nguyễn T L, Trần T H và Đinh V Th đến nhà chị Trần T T ở thôn T, xã L, huyện TC, tỉnh Quảng Ninh đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa thắng thua bằng tiền, mọi người đồng ý. Khi đến

nhà chị T lúc này không có ai ở nhà, Trang tự ý lấy 01 bát sứ màu trắng, 01 đĩa sứ màu trắng và cắt 04 quân vị từ lá bài tú lơ khơ cầm ra phòng khách làm dụng cụ để đánh bạc, mọi người thống nhất để Th cầm cái, xóc cái cho những người còn lại đặt cửa. Hình thức chơi là người cấm cái cho 04 quân vị lên mặt đĩa, úp bát lên và xóc cái, những người tham gia sẽ đặt cược tiền vào hai cửa chẵn và lẻ, mọi người quy ước với nhau khu vực chiếu giữa chiếc bát và người xóc cái là chẵn, khu vực chiếu phía ngoài chiếc bát (so với người xóc cái) là lẻ. Sau khi người tham gia đánh bạc đặt cược xong, người cầm cái sẽ mở bát. Khi mở bát có hai hoặc bốn quân vị cùng màu thì là chẵn, ngược lại có ba hoặc một quân vị cùng màu là lẻ. Nếu người chơi tham gia đặt cửa chẵn, mở bát là chẵn thì thắng và được số tiền bằng số tiền mình đặt cược. Nếu người chơi tham gia đặt cửa chẵn, mở bát là lẻ thì sẽ thua và mất toàn bộ số tiền đã đặt cược. Tương tự, người chơi đặt cửa lẻ, mở bát ra là lẻ sẽ thắng, ngược lại là thua toàn bộ số tiền cược. Người cầm cái sẽ là người trả tiền cho người tham gia đánh bạc nếu người tham gia đánh bạc thắng và thu toàn bộ số tiền của người tham gia đánh bạc nếu người tham gia đánh bạc thua. Mỗi ván đặt cửa cao nhất là 50.000 đồng, thấp nhất là 10.000 đồng, trung bình mỗi ván trên chiếu bạc có khoảng 200.000 đồng đến 300.000 đồng. Khi mọi người chơi đến khoảng 14 giờ 00 phút thì Nguyễn Q T đến tham gia đánh bạc. Đến 15 giờ 45 phút cùng ngày thì Công an xã L, huyện TC đi kiểm tra, phát hiện lập biên bản vụ việc về hành vi đánh bạc.

Vật chứng thu giữ gồm: 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc bát sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn một mặt trắng có hoa văn hình thoi màu đỏ, một mặt có hoa văn đỏ và số tiền 1.200.000 đồng tại chiếu bạc, thu giữ trong túi áo Th số tiền 380.000 đồng, thu trong túi áo H số tiền 270.000 đồng đều dùng để đánh bạc.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Q T có lời khai phù hợp với nội dung vụ án mà bản cáo trạng đã quy kết; bị cáo khai nhận vào khoảng 14 giờ 00 phút ngày 28/3/2023 bị cáo đến nhà chị Trần T T nhìn thấy anh Th, chị L, chị Tr, chị H đang ngồi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa tại phòng khách, anh Th là người xóc cái. Bị cáo đã ngồi vào tham gia đánh xóc đĩa, bị cáo có 80.000 đồng để đánh xóc đĩa, bị cáo đánh xóc đĩa 03 lần; lần 1 với số tiền 20.000 đồng vào mặt lẻ, lần 2 với số tiền 20.000 đồng vào mặt chẵn và lần 3 với số tiền 40.000 đồng vào mặt lẻ và cả 03 lần trên đều thua. Sau khi thua hết tiền, bị cáo ở lại xem mọi người tiếp tục đánh bạc, đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày thì bị Công an xã L đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang.

Ngoài ra, bị cáo T còn khai nhận trước đó ngày 29/10/2022 bị cáo có tham gia đánh bạc bằng hình thức đánh liêng và bị Công an huyện TC xử lý vi phạm hành chính. Bị cáo thừa nhận cáo trạng truy tố là đúng, không oan sai, đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo được hưởng án treo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Trần T T có lời khai thể hiện vào sáng ngày 28/3/2023 chị T đi bắt ốc tại bãi ốc gần nhà, khi đi không khóa cửa nhà. Đến khoảng 13 giờ 00 phút cùng ngày, chị T đi làm về thấy anh Th, chị L, chị Tr, chị H đang đánh xóc đĩa được thua bằng tiền tại phòng khách, chị T hỏi những người này tại sao lại ngồi đánh bạc tại nhà chị, những người này nói chơi một tí

rồi về; do Tr là cháu ruột, còn những người khác đều quen biết nên chị đồng ý để chơi. Khoảng 14 giờ cùng ngày, anh T đến tham gia đánh xóc đĩa, đến khoảng 15 giờ 45 phút cùng ngày, lực lượng công an đến kiểm tra, phát hiện, bắt quả tang những người tham gia đánh bạc. Chiếc bát, đĩa dùng để đánh bạc giá trị không lớn, chị T không nhận lại và không có đề nghị gì.

Người làm chứng anh Đinh V Th, chị Nguyễn T L, chị Đoàn T Tr, chị Trần T H, chị Phạm T D khai nhận về thời gian, địa điểm, cách thức đánh bạc dưới hình thức xóc đĩa và vật chứng bị thu giữ phù hợp với nội dung vụ án. Ngoài ra còn khai khi đánh bạc chị Trang có khoảng 400.000 đồng, chị Lự có 70.000 đồng, anh Th có khoảng 1.000.000 đồng và chị H có 300.000 đồng.

Người chứng kiến anh Nguyễn V M khai nhận khoảng 15 giờ 50 phút ngày 28/3/2023 anh đang ở nhà thì được Công an xã L, huyện TC mời chứng kiến việc bắt quả tang anh Đinh V Th, chị Nguyễn T L, chị Trần T H, chị Đoàn T Tr, anh Nguyễn Q Tr có hành vi đánh bạc bằng hình thức xóc đĩa tại nhà chị T thuộc thôn T, xã L, huyện TC. Công an đã thu giữ trên chiếu bạc số tiền 1.200.000 đồng, 01 chiếc đĩa sứ, 01 chiếc bát sứ và 04 quân vị. Ngoài ra, Công an đã kiểm tra, tạm giữ của anh Th số tiền 380.000 đồng, của chị H số tiền 270.000 đồng.

Bản cáo trạng số 69/CT-VKSQN-P2 ngày 09/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Q T về tội "Đánh bạc", theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện TC thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử vụ án giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng số 69/CT-VKSQN-P2 ngày 09/6/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Ninh và đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

- Xử phạt: Nguyễn Q T từ 06 (sáu) tháng đến 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Đánh bạc".

Giao bị cáo Nguyễn Q T cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện TC, tỉnh Quảng Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu, nên không đề nghị xử lý.

Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.850.000 đồng.

- Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc đĩa sứ màu trắng, 01 chiếc bát sứ màu trắng, 04 quân vị hình tròn một mặt trắng có hoa văn hình thoi màu đỏ, một mặt có hoa văn đỏ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, những người làm chứng, người chứng kiến; phù hợp với biên bản, sơ đồ, bản ảnh xác định vụ việc và các chứng cứ, tài liệu khác được thu thập hợp pháp trong hồ sơ vụ án. Do đó có đủ cơ sở kết luận: khoảng 15 giờ 45 phút ngày 28 tháng 3 năm 2023, tại nhà chị Trần T T thuộc thôn T, xã L, huyện TC, tỉnh Quảng Ninh, bị cáo Nguyễn Q T cùng Đoàn T Tr, Đinh V Th, Nguyễn T L, Trần T H có hành vi đánh bạc bằng hình thức đánh xóc đĩa, được thua bằng tiền với tổng số tiền 1.850.000đ (Một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng) thì bị Công an bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Mặc dù hành vi đánh bạc ngày 28/3/2023 của bị cáo T có giá trị dưới 5.000.000 đồng là mức khởi điểm để truy cứu trách nhiệm hình sự về tội "Đánh bạc", nhưng ngày 25/11/2022 bị cáo T đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, nên hành vi lần này của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội "Đánh bạc, được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự quy định:

"1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 5.000.000 đồng nhưng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi này hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của Bộ luật này hoặc đã bị kết án về tội này hoặc tội quy định tại Điều 322 của Bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm."

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an xã hội, ảnh hưởng đến cuộc sống của gia đình, công việc của cá nhân và hoạt động bình thường của xã hội. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận biết được việc đánh bạc, sát phạt nhau bằng tiền là trái với luật pháp quy định, nhưng vẫn tham gia đánh bạc, dẫn đến phạm tội. Do vậy, cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị

cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo, góp phần phòng chống tội phạm và thể hiện tính nghiêm minh của luật pháp Nhà nước ta.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- Về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Do vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Sau khi xem xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xét về nhân thân bị cáo, Hội đồng xét xử thấy: vụ án mang tính chất ít nghiêm trọng, bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, chưa có tiền án, có nơi cư trú rõ ràng. Ngoài việc tham gia đánh bạc, bị cáo đều chấp hành tốt chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các quy định của địa phương, có khả năng tự cải tạo; bị cáo tham gia đánh bạc với vai trò và số tiền không lớn. Do vậy, Hội đồng xét xử thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương và gia đình cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo nói riêng và công tác phòng ngừa tội phạm nói chung.

[6] Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự và đề nghị mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về hình phạt bổ sung: theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật Hình sự, người phạm tội còn có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo là lao động tự do, không có thu nhập ổn định, hoàn cảnh gia đình khó khăn, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về biện pháp ngăn chặn: do bị cáo T được áp dụng hình phạt tù cho hưởng án treo, nên Hội đồng xét xử hủy bỏ các biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú và tạm hoãn xuất cảnh đang áp dụng đối với bị cáo.

[9 Về trách nhiệm dân sự: Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không yêu cầu, nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Số tiền 1.850.000 đồng liên quan trực tiếp đến hành vi phạm tội, nên cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 chiếc đĩa sứ, 01 chiếc bát sứ và 04 quân vị hình tròn là công cụ dùng vào việc phạm tội, không còn giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[11] Đối với anh Đinh V Th, chị Nguyễn T L, chị Đoàn T Tr, chị Trần T H có hành vi đánh bạc, nhưng không cấu thành tội phạm, Công an huyện TC đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[13] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định tại khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Q T phạm tội "Đánh bạc".

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; khoản 1, 2, 5 Điều 65 của Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Q T 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 12 (mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 28/7/2023).

Giao bị cáo Nguyễn Q T cho Uỷ ban nhân dân xã L, huyện TC, tỉnh Quảng Ninh để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo T có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì được thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

- Về biện pháp ngăn chặn: căn cứ điểm d khoản 1 Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy bỏ Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số 03/2023/LC-TA ngày 19/6/2023 và Quyết định tạm hoãn xuất cảnh số 01/2023/HSST-QĐTHXC ngày 19/6/2023 của Tòa án nhân dân huyện TC đối với Nguyễn Q T.

- Về xử lý vật chứng: căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu nộp ngân sách nhà nước số tiền 1.850.000đ (Một triệu tám trăm năm mươi nghìn đồng); theo 03 giấy nộp tiền ngày 04/5/2023 của Công an huyện TC gửi giữ tại Kho bạc nhà nước huyện TC.

Tịch thu, tiêu hủy 01 chiếc đĩa sứ, màu trắng, đường kính 20cm; 01 chiếc bát sứ, màu trắng, đường kính miệng bát 10cm, cao 05cm và 04 quân vị hình tròn, đường kính 01cm, mỗi quân vị có một mặt trắng có hoa văn hình thoi màu đỏ và một mặt hoa văn màu đỏ (tình trạng vật chứng, tài sản theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 11/7/2023 giữa Công an huyện TC và Chi cục Thi hành án dân sự huyện TC).

- Về án phí: căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Nguyễn Q T phải chịu 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: căn cứ khoản 1, khoản 4 Điều 331; khoản 1 Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ

ngày tuyên án 28/7/2023; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:
- Bị cáo;
- Người có ql, nv liên quan;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- VKSND huyện TC;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- CQCSĐT, CQTHAHS CA huyện TC;
- CCTHADS huyện TC, THAHS;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lưu Minh Đoàn